| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN MỘC CHÂU**<br>**TỈNH SƠN LA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số **30**/2020/HS-ST
Ngày 16/4/2020

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Đỗ Như Khánh.

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Tường Duy Bình và bà Nguyễn Thị Hiền.

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Nguyễn Bình Phương, Thư ký Tòa án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:*** Bà Mùi Thị Quyên, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2020, tại nhà tạm giữ Công an huyện Mộc Châu, Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2020/TLST-HS ngày 30/3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2020/QĐXXST-HS ngày 06/4/2020 đối với bị cáo:

*Giừ Láo C;* Sinh năm 1982, tại huyện Sốp Bâu, tỉnh Hủa Phăn, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; nơi cư trú: Bản C, xã Chiềng K, huyện M, tỉnh S; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giừ Láo C (Đã chết), con bà Sồng Thị D; bị cáo có vợ là Giàng Thị S, có 03 con.

Nhân thân: Ngày 27/5/2015, bị TAND huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy ( đã được xóa án tích).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2020 đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị: Giàng Thị S, sinh năm1982.

Nơi cư trú: Bản C, xã C, huyện M, tỉnh S; Vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ ngày 09/01/2020, tổ công tác Đồn biên phòng cửa khẩu Lóng Sập làm nhiệm vụ tại bản Căng Tỵ, xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La phát hiện Giừ Láo C đang điều khiển xe máy theo hướng từ biên giới Việt

Nam - Lào có nhiều biểu hiện nghi vấn có liên quan đến hành vi nghi tàng trữ trái phép chất ma túy, qua kiểm tra đã phát hiện thu giữ trong túi áo ngực bên trái C đang mặc có 01 gói ni lon màu trắng, bên trong đựng chất cục bột màu trắng nghi là Heroine, C khai nhận đó là Heroine C đi mua về để sử dụng, về nguồn gốc số ma túy mà có C khai mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết ở khu vực biên giới Việt Nam - Lào.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang niêm phong vật chứng, dẫn giải Giừ Láo C về Đồn biên phòng cửa khẩu Lóng Sập tiến hành điều tra, giải quyết theo quy định của pháp luật. Tạm giữ của Giừ Láo C 01 xe máy nhãn hiệu Honda –Wave RSX xe không có biển kiểm soát.

Ngày 10/01/2020, cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng chất bột màu trắng nghi là Heroinne thu giữ của C có tổng khối lượng 0,73 gam, lấy toàn bộ 0,73 gam làm mẫu gửi giám định, mẫu ký hiệu "C". Trưng cầu giám định xác định có phải ma túy không, loại ma túy gì, khối lượng của mẫu gửi giám định là bao nhiêu? Tổng khối lượng vật chứng thu giữ?

Tại bản kết luận giám định số 215 ngày 15/01/2020 của phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Sơn la kết luận: "*Mẫu gửi giám định ký hiệu C là ma túy; loại Heroinne; tổng khối lượng mẫu gửi giám định là 0,73 gam; Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ là 0,73 gam, loại Heroine"*.

Quá trình điều tra bị cáo giữ nguyên lời khai như trong quá trình bắt giữ.

Bản cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 30/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị can Giừ Láo C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giừ Láo C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Giừ Láo C 21 tháng đến 24 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ Giừ Láo C bên trong đựng túi ni lon màu trắng, mảnh ni lon màu trắng và vỏ gói niêm phong ban đầu. 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy của Giừ Láo C kết quả Dương tính, 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi mẫu không sử dụng đến trong quá trình giám định của vụ Giừ Láo C, ký hiệu C, có khối lượng 0,53 gam Heroine.

Tuyên trả cho chị Giàng Thị So 01 chiếc xe máy Honda –Wave RSX, màu sơn đỏ đen, xe không có biển kiểm soát, sm JC4SE6478587, sk RLHJC4328139518331, xe đã qua xử dụng cũ.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về hành vi: Ngày 09/01/2020, bị cáo  Giừ Láo C đã thực hiện hành vi cất giấu trái phép 0,73 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ vào khối lượng ma túy bị cáo cất giấu, mục đích tàng trữ đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định phạt tù từ 01 năm đến 5 năm.

Tại phiên toà, bị cáo giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 09/01/2020, phù hợp với vật chứng đã thu giữ, biên bản mở niêm phong xác định số lượng, khối lượng, lấy mẫu giám định, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý chất ma tuý của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét về nhân thân thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện hút chất ma túy đã có một tiền án về tội cùng loại đã được xóa án tích. Do đó cần phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa  Cng.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung - phạt tiền: Quá trình điều tra, xác minh và xét hỏi tại phiên toà thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng gì có giá trị. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[5] Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo như bị cáo khai. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xử lý là đúng pháp luật.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ Giừ Láo C bên trong đựng túi ni lon màu trắng, mảnh ni lon màu trắng và vỏ gói niêm phong ban đầu. 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy của Giừ Láo C kết quả Dương tính, 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi mẫu không xử dụng đến trong quá trình giám định của vụ Giừ Láo C, ký hiệu C, có khối lượng 0,53 gam Heroine là vật không có giá trị và vật Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Honda –Wave RSX xe không có biển kiểm soát. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay xác định là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, việc bị cáo xử dụng xe máy vào làm phương tiện phạm tội, chị S không biết nên không tịch thu sung quỹ Nhà nước mà cần tuyên trả lại cho chị So quản lý, xử dụng.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Thời hạn tạm giam của bị cáo còn trên 45 ngày nên Hội đồng xét xử không ra quyết định tạm giam đối với bị cáo.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố: Bị cáo Giừ Láo C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Giừ Láo C 24 ( Hai mươi bốn) tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 09/01/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ Giừ Láo C bên trong đựng túi ni lon màu trắng, mảnh ni lon màu trắng và vỏ gói

niêm phong ban đầu. 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy của Giừ Láo C kết quả Dương tính, 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi mẫu không xử dụng đến trong quá trình giám định của vụ  Giừ Láo C, ký hiệu C, có khối lượng 0,53 gam Heroine.

Tuyên trả cho chị Giàng Thị S 01 chiếc xe máy Honda –Wave RSX, màu sơn đỏ đen, xe không có biển kiểm soát, sm JC4SE6478587, sk RLHJC4328139518331, xe đã qua xử dụng cũ.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và xử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***
- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
**( Đã ký)**

**Đỗ Như Khánh**